|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Project Title:** | Website rentalcar |  | **Date Prepared:** | 2020-01-03 |

|  |
| --- |
| **Methods and Approaches:** |
| * Lập lịch, bảng biểu, kế hoạch |

| **Tools and Techniques:** |
| --- |
| API  CSS  HTML  PHOTOSOFT |

|  |
| --- |
| **Roles and Responsibilities:** |
| Disigner -thiết kế giao diện  Front-end , back-end – lập trinh chức năng  PMT – quản lý nhóm thực hiện dự án  PM- quản lý dự án |

|  |
| --- |
| **Risk Categories:** |
| Không đồng bộ  Phân công công việc không hợp lý  Chi phí ước tính không chính xác  Sai lệch về thời gian ước lượng  Người quản lý dự án chưa sát sao từng bước trong kế hoạt  Chất lượng sản phẩm chưa đạt yêu cầu khách hàng  Thiếu nguồn nhân lực  Xác định yêu cầu sản phẩm chưa đúng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Stakeholder Risk Tolerance:** | |
| Cùng với các bên thiết lập phương án giảm mức độ rủi ro  Đánh giá rủi ro sau khi phương án được thực hiện  Nếu sau khi đánh giá rủi ro thoả mãn một số mức độ được cho là ngưỡng tối thiểu thì quá trình sẽ dừng | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Definitions of Probability:** | |
| Không đồng bộ : 10% | Các thành phần giao riêng cho từng thành viên thực hiện có sự sai lệch dẫn đến không thể ghép chung lại thành sản phẩm hoặc phát sinh lỗi. |
| Phân công công việc trong dự án không hợp lý: 5% | Khi thực hiện kế hoạch có nhiều phát sinh so với dự kiến. |
| Chi phí ước tính không chuẩn : 2% | Khi thực hiện kế hoạch có nhiều phát sinh so với dự kiến |
| Sai lệt thơi gian ước lượng: 5% | Khi thực hiện kế hoạch có nhiều phát sinh so với dự kiến. |
| Khi thực hiện kế hoạch có nhiều phát sinh so với dự kiến: 1% | Người quản lý dự án không tập trung thời gian nhiều cho dự án dẫn đến lơ là và không sát sao trong từng giai đoạn của dự án. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Definitions of Impact by Objective:** | | | | |
| Dự án không được hoàn chỉnh. | Không hoàn thành được theo đúng kế hoạch |  |  |  |
| Kết quả công việc sẽ không đạt được mức cao nhất, không phát huy được thế mạnh của các cá nhân trong đội thực hiện dự án dẫn đến không thể hoàn thành được theo đúng kế hoạch. | Không hoàn thành được theo đúng kế hoạch thực hiện dự án dẫn đến kế hoạch sẽ không được kiểm soát dẫn đến rất dễ đổ vỡ dự án. |  |  |  |
| Không đủ kinh phí chi trả cho các hoạt động của dự án. | GẢnh hưởng tới kết quả của dự án. |  |  |  |
| Không hoàn thành được theo đúng kế hoạch. |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Probability and Impact Matrix:** | | | | | | | | | | |
|  | **Probability and Impact Matrix:** | |  | |  | |  | |  | |
|  |  | |  | |  | |  | |  | |
|  |  | |  | |  | |  | |  | |
|  |  | |  | |  | |  | |  | |
|  |  | |  | |  | |  | |  | |
|  | |  | |  | |  | |  | |  |
| **Risk Management Funding:** | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | |
| **Contingency Protocols:** | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  | | --- | | **Frequency and Timing:** | |  |   **Risk Audit Approach:** |
|  |